

Số: 08/2024/QĐST - DS

Gia Viễn, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2024/TLST- DS, ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó..

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị N sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn K, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình

- Bị đơn: Ông Trần Văn D và bà Vũ Thị H; Địa chỉ: Xóm P, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Tính đến ngày 04/9/2024 ông Trần Văn D và bà Vũ Thị H còn nợ bà Trần Thị N số tiền là 77.000.000 đồng (bảy mươi bảy triệu đồng).

2.2. Về trách nhiệm trả nợ:

Ông Trần Văn D và bà Vũ Thị H có nghĩa vụ thanh toán trả nợ ngay cho bà Trần Thị N số tiền là 77.000.000 đồng (bảy mươi bảy triệu đồng).

- Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả tiền thì còn phải trả lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí:

Ông Trần Văn D và bà Vũ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.925.000 đồng (một triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- *Đương sự;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình*
- *VKSND huyện Gia Viễn;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Lã Hoàng Giáp